BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Số: 2537 /ĐHCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY; DANH SÁCH GIẢNG VIÊN, TRỢ GIẢNG VÀ CÁN BỘ MỜI GIẢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO, TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH NGÔN NGỮ ANH

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Bắt buộc	Tự chọn	Mã học phần tiên quyết	Học kỳ	Năm thứ	Cán bộ giảng dạy		Cán bộ trợ giảng		Giảng dạy bằng Tiếng Anh
									Họ tên	Nơi công tác	Họ tên	Nơi công tác	
1	QP006	Giáo dục quốc phòng và An ninh 1 (*)	2	2			III	1		TT. Giáo dục quốc phòng			
2	QP007	Giáo dục quốc phòng và An ninh 2 (*)	2	2			III	1		TT. Giáo dục quốc phòng			
3	QP008	Giáo dục quốc phòng và An ninh 3 (*)	3	3			III	1		TT. Giáo dục quốc phòng			
4	QP009	Giáo dục quốc phòng và An ninh 4 (*)	1	1			III	1		BM. Giáo dục thể chất			
5	TC100	Giáo dục thể chất 1+2+3 (*)	1+1+1		3		I, II, III	1,2,3		Khoa Ngoại ngữ			
6	FL001	Pháp văn căn bản 1 (*)	4		10		I, II, III	1	TS. Diệp Kiến Vũ TS. Lữ Quốc Vinh	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			
7	FL002	Pháp văn căn bản 2 (*)	3			XH004	I, II, III	2	TS. Diệp Kiến Vũ TS. Lữ Quốc Vinh	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			
8	FL003	Pháp văn căn bản 3 (*)	3			XH005	I, II, III	3	TS. Diệp Kiến Vũ TS. Lữ Quốc Vinh	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			
9	FL007	Pháp văn tăng cường 1 (*)	4			XH006	I, II, III	2	TS. Trần Văn Lựa TS. Nguyễn Thị Kim Lan	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			
10	FL008	Pháp văn tăng cường 2 (*)	3			FL004	I, II, III	2	TS. Trần Văn Lựa TS. Nguyễn Thị Kim Lan	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			
11	FL009	Pháp văn tăng cường 3 (*)	3			FL005	I, II, III	3	TS. Trần Văn Lựa TS. Nguyễn Thị Kim Lan	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			
12	TN033H	Tin học căn bản (*)	1	1			I, II, III	1,2,3		Khoa Công nghệ TT và TT			
13	TN034H	TT. Tin học căn bản (*)	2	2			I, II, III	1,2,3		Khoa Công nghệ TT và TT			
14	ML014	Triết học Mác - Lênin	3	3			I, II, III	1,2,3		Khoa Khoa học chính trị			
15	ML016	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2		ML014	I, II, III	1,2,3		Khoa Khoa học chính trị			
16	ML018	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2		ML016	I, II, III	1,2,3		Khoa Khoa học chính trị			
17	ML019	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2		ML018	I, II, III	1,2,3		Khoa Khoa học chính trị			
18	ML021	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2		ML019	I, II, III	1,2,3		Khoa Khoa học chính trị			
19	KL001	Pháp luật đại cương	2	2			I, II, III	1,2,3		Khoa Luật			
20	ML007	Logic học đại cương	2		2		I, II,III	1,2,3		Khoa Khoa học chính trị			
21	XH011	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2				I, II,III	1,2,3		Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn			
22	XH012	Tiếng Việt thực hành	2				I, II,III	1,2,3		Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn			
23	XH014	Văn bản và lưu trữ học đại cương	2				I, II,III	1,2,3		Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn			
24	XH028	Xã hội học đại cương	2				I, II,III	1,2,3		Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn			
25	KN001	Kỹ năng mềm	2				I, II,III	1,2,3		TT. Tư vấn và Hỗ trợ KN			
25	KN002	Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp	2				I, II,III	1,2,3		TT. Tư vấn và Hỗ trợ KN			
26	FL101H	Ngữ pháp trung cấp	2	2			I, II	1	ThS. Huỳnh Chí Minh Huyên ThS. Trương Nguyễn Quỳnh Như	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			x
27	FL102H	Ngữ pháp nâng cao	2	2		FL101H	I, II	1	ThS. Huỳnh Chí Minh Huyên ThS. Trương Nguyễn Quỳnh Như	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			x
28	FL103H	Ngữ âm thực hành 1	2	2			I, II	1	ThS. Lý Thị Ánh Tuyết Th.S Ngô Mi Lệ Anh	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			x
29	FL104H	Ngữ âm thực hành 2	2	2		FL104H	I, II	1	ThS. Lý Thị Ánh Tuyết Th.S Hồng Thị Thanh Trúc	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			x
30	FL105H	Nghe Nói 1 - Kỹ năng giao tiếp căn bản	3	3			I, II	1	ThS. Trương Thị Ngọc Điệp ThS. Phan Thanh Ngọc Phượng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	Tình nguyện viên nước ngoài	Teachers for Vietnam	x
31	FL106H	Nghe Nói 2 - Kỹ năng giao tiếp trung cấp 1	3	3		FL105H	I, II	1	ThS. Trần Mai Hiền ThS. Phan Thanh Ngọc Phượng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	Tình nguyện viên nước ngoài	Teachers for Vietnam	x
32	FL107H	Nghe Nói 3 - Kỹ năng giao tiếp trung cấp 2	2	2		FL106H	I, II	2	TS. Nguyễn Anh Thi TS. Nguyễn Duy Khang	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	Tình nguyện viên nước ngoài	Teachers for Vietnam	x
33	FL108H	Nghe Nói 4 - Kỹ năng giao tiếp nâng cao	2	2		FL107H	I, II	2	TS. Nguyễn Anh Thi TS. Nguyễn Duy Khang	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	English Language Fellow	Đại sứ quán Mỹ	x
34	FL109H	Nghe Nói 5 - Kỹ năng nói trước công chúng	2	2		FL108H	I, II	3	TS. Nguyễn Hải Quân ThS. Phan Thanh Ngọc Phượng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	English Language Fellow	Đại sứ quán Mỹ	x
35	FL110H	Đọc 1 - Kỹ năng đọc hiểu căn bản	2	2			I, II	1	ThS. Bùi Minh Châu ThS. Võ Thị Tuyết Hồng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			x
36	FL111H	Đọc 2 - Kỹ năng đọc hiểu trung cấp 1	2	2		FL110H	I, II	1	ThS. Bùi Minh Châu ThS. Võ Thị Tuyết Hồng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			x

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Bắt buộc	Tự chọn	Mã học phần tiên quyết	Học kỳ	Năm thứ	Cán bộ giảng dạy		Cán bộ trợ giảng		Giảng dạy bằng Tiếng Anh
									Họ tên	Nơi công tác	Họ tên	Nơi công tác	
37	FL112H	Đọc 3 - Kỹ năng đọc hiểu trung cấp 2	2	2		FL111H	I, II	2	TS. Nguyễn Huỳnh Trang ThS. Lý Thị Bích Phượng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			x
38	FL113H	Đọc 4 - Kỹ năng đọc hiểu nâng cao	2	2		FL112H	I, II	2	TS. Nguyễn Văn Lợi ThS. Lý Thị Bích Phượng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			x
39	FL114H	Đọc 5 - Đọc mở rộng	2	2		FL113H	I, II	3	TS. Nguyễn Bửu Huân TS. Nguyễn Trung Cang	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			x
40	FL115H	Viết 1 - Viết đoạn	2	2			I, II	1	TS. Nguyễn Thị Văn Sử ThS. Trần Mai Hiền	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			x
41	FL116H	Viết 2 - Các thể loại luận 1	2	2		FL115H	I, II	1	TS. Nguyễn Thị Văn Sử ThS. Trần Mai Hiền	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			x
42	FL117H	Viết 3 - Các thể loại luận 2	2	2		FL116H	I, II	2	TS. Phạm Thị Tuyết Vân ThS. Chung Thị Thanh Hằng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ			x
43	FL118H	Viết 4 - Văn bản xã hội	2	2		CT110H	II	2	TS. Phạm Thị Tuyết Vân ThS. Chung Thị Thanh Hằng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	English Language Fellow	Đại sứ quán Mỹ	x
44	FL119H	Viết 5- Văn bản khoa học	2	2		CT106H	I	3	TS. Lê Xuân Mai TS. Trần Lê Hữu Nghĩa	Đại học Cần Thơ Đại học Quốc gia Úc	English Language Fellow	Đại sứ quán Mỹ	x
45	FL201H	Dẫn luận ngôn ngữ	2	2			I, II	2	TS. Phương Hoàng Yến ThS. Nguyễn Hồng Quí	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Trần Thị Thanh Quyên	Đại học Cần Thơ	x
46	FL202H	Ngữ âm và âm vị học tiếng Anh	2	2		FL201H	I, II	2	TS. Phương Hoàng Yến ThS. Phan Việt Thắng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Trần Thị Thanh Quyên	Đại học Cần Thơ	x
47	FL203H	Từ pháp học và cú pháp học tiếng Anh	3	3		FL201H	I, II	3	TS. Châu Thiện Hiệp ThS. Phạm Thị Mai Duyên	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Huỳnh Thị Anh Thư	Đại học Cần Thơ	x
48	FL204H	Ngữ nghĩa học và ngữ dụng học tiếng Anh	3	3		FL201H	I, II	3	ThS. Lê Công Tuấn TS. Nakonthep Tipayasuparat	Đại học Cần Thơ Đại học Rangsit	ThS. Huỳnh Thị Anh Thư	Đại học Cần Thơ	x
49	FL205H	Dẫn luận văn chương	3	3			I, II	3	ThS. Hồ Phương Thùy ThS. Trần Thị Phương Thảo	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Nguyễn Thị Kim Thi	Đại học Cần Thơ	x
50	FL206H	Phê bình văn học	3	3		FL205H	I, II	4	ThS. Hồ Phương Thùy ThS. Trần Thị Phương Thảo	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Nguyễn Thị Kim Thi	Đại học Cần Thơ	x
51	FL207H	Văn hóa các nước nói tiếng Anh	3	3		FL107H	I, II	4	ThS. Lưu Bích Ngọc ThS. Randi Littman	Đại học Cần Thơ Đại sứ quán Mỹ	Tình nguyện viên nước ngoài	Tổ chức Princeton in Asia	x
52	FL208H	Dịch thuật đại cương	2	2			I, II	2	TS. Nguyễn Thị Phương Hồng ThS. Nguyễn Văn Sáu	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Phạm Mai Anh	Đại học Cần Thơ	
53	FL209H	Biên dịch căn bản	2	2		FL208H	I, II	3	TS. Nguyễn Thị Phương Hồng ThS. Nguyễn Văn Sáu	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Nguyễn Thị Bích Nhi	Đại học Cần Thơ	
54	FL210H	Phiên dịch đuổi căn bản	2	2		FL208H	I, II	3	TS. Châu Thiện Hiệp ThS. Huỳnh Văn Hiến	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Nguyễn Thị Bích Nhi	Đại học Cần Thơ	x
55	FL211H	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Ngôn ngữ và Văn hóa	2	2			I, II	3	TS. Trần Lê Hữu Nghĩa TS. Phương Hoàng Yến	Đại học Quốc gia Úc Đại học Cần Thơ	ThS. Nguyễn Khánh Ngọc	Đại học Cần Thơ	x
56	FL212H	Thực tế ngoài trường	2	2		[3] 65TC	I,II,III	3	ThS. Lưu Bích Ngọc ThS. Nong Ton Mahakaew	Đại học Cần Thơ Đại học Rangsit	ThS. Nguyễn Khánh Ngọc	Đại học Cần Thơ	x
57	FL213H	Thực tập ngoài trường	2	2		FL212H	III	4	ThS. Lưu Bích Ngọc ThS. Phan Thị Thu Nga	Đại học Cần Thơ Đại học Mở - TPHCM	ThS. Nguyễn Khánh Ngọc	Đại học Cần Thơ	x
58	FL214H	Seminar chuyên ngành – Ngôn ngữ Anh	1	1		FL211H	I, II	4	GS. Micheal Carroll TS. Nguyễn Anh Thi	Đại học Momoyama Gakuin Đại học Cần Thơ	ThS. Trần Thị Thanh Quyên	Đại học Cần Thơ	x
59	FL301H	Tiếng Anh văn phòng	2			FL108H	I, II	3	TS. Thái Công Dân TS. Trần Thiện Quỳnh Trân	Đại học Cần Thơ Đại học Kỹ thuật Công nghệ Cần Thơ	Tình nguyện viên nước ngoài	Tổ chức Teachers for Vietnam	x
60	FL302H	Tiếng Anh kinh doanh	2			FL108H	I, II	3	TS. Duangjit Sukhapabsuk ThS. Phạm Lan Anh	Đại học Nakhon Pathom Đại học Cần Thơ	Tình nguyện viên nước ngoài	Tổ chức Teachers for Vietnam	x
61	FL303H	Tiếng Anh du lịch	2			FL108H	I, II	3	TS. Huỳnh Văn Đà ThS. Phan Thanh Ngọc Phượng	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Nguyễn Thị Bích Nhi	Đại học Cần Thơ	x
62	FL304H	Tiếng Anh nhà hàng-khách sạn	2		14	FL108H	I, II	3	ThS. Phan Thanh Ngọc Phượng ThS. Hồng Lư Chí Toàn	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Nguyễn Thị Bích Nhi	Đại học Cần Thơ	x
63	FL305H	Quản trị kinh doanh nhà hàng	2			FL108H	I, II	4	ThS. Nguyễn Trí Nam Khang PGS.TS. Huỳnh Trường Huy	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Đồng Thanh Hải	Đại học Cần Thơ	x
64	FL306H	Quản trị du lịch và dịch vụ	2			FL108H	I, II	4	TS. Phạm Lê Hồng Nhung PGS. TS. Huỳnh Trường Huy	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Đồng Thanh Hải	Đại học Cần Thơ	x
65	FL307H	Marketing căn bản	2			FL108H	I, II	4	TS. Lưu Tiến Thuận ThS. Huỳnh Nhật Phương	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Phạm Mai Anh	Đại học Cần Thơ	x
66	FL308H	Khởi nghiệp	2			FL108H	I, II	4	TS. Phan Anh Tú ThS. Nguyễn Đinh Yến Oanh	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Phạm Mai Anh	Đại học Cần Thơ	x
67	FL309H	Nghi thức ngoại giao	2			FL108H	I, II	4	PGS. TS. Lê Việt Dũng TS. Lê Văn Lâm	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Đặng Vũ Kim Chi	Đại học Cần Thơ	x
68	FL501H	Luận văn tốt nghiệp Ngôn ngữ Anh	3			FL211H	I, II	4	TS. Phương Hoàng Yến ThS. Nguyễn Minh Thành	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Đặng Vũ Kim Chi	Đại học Cần Thơ	x
69	FL402H	Tiểu luận tốt nghiệp	10		10	FL211H	I, II	4	TS. Phương Hoàng Yến ThS. Nguyễn Minh Thành	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Đặng Vũ Kim Chi	Đại học Cần Thơ	x

TT	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Bắt buộc	Tự chọn	Mã học phần tiên quyết	Học kỳ	Năm thứ	Cán bộ giảng dạy		Cán bộ trợ giảng		Giảng dạy bằng Tiếng Anh
									Họ tên	Nơi công tác	Họ tên	Nơi công tác	
70	FL403H	Văn học Anh - Mỹ	4				I, II	4	ThS. Hồ Phương Thùy ThS. Nguyễn Thị Nguyên Tuyết	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	Tình nguyện viên nước ngoài	Princeton in Asia	x
71	FL404H	Phân tích diễn ngôn tiếng Anh	2			FL201H	I, II	3	TS. Kim Thanh Tuyên ThS. Lê Công Tuấn	Sở GD&ĐT Sóc Trăng Đại học Cần Thơ	ThS. Nguyễn Phương Bảo Trân	Đại học Cần Thơ	x
72	FL405H	Giao tiếp liên văn hóa	2			FL108H	I, II	3	ThS. Lưu Bích Ngọc TS. Nippon Chuamuangphan	Đại học Cần Thơ Đại học Nakhon Pathom	ThS. Nguyễn Phương Bảo Trân	Đại học Cần Thơ	x
73	FL406H	Biên dịch nâng cao	2			FL209H	I, II	3	TS. Châu Thiện Hiệp ThS. Đào Phong Lâm	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Hồng Thị Thanh Trúc	Đại học Cần Thơ	x
74	FL407H	Phiên dịch đuổi nâng cao	2			FL210H	I, II	3	TS. Châu Thiện Hiệp ThS. Đào Phong Lâm	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Hồng Thị Thanh Trúc	Đại học Cần Thơ	x
75	FL408H	Ngôn ngữ học đối chiếu	2			FL201H	I, II	3	TS. Phương Hoàng Yến ThS. Đỗ Xuân Hải	Đại học Cần Thơ Đại học Cần Thơ	ThS. Ngô Bích Ngọc	Cao đẳng y tế Cần Thơ	x
76	FL091H	Kỹ năng hợp tác	1	1			I, II	2	TS. Monique Kroese ThS. Đồng Thanh Hải	Đại học Groningen Đại học Cần Thơ	ThS. Huỳnh Nguyễn Bảo Ngọc	Đại học Tây Đô	x
77	FL092H	Kỹ năng giải quyết vấn đề	1	1			I, II	2	TS. Monique Kroese ThS. Đồng Thanh Hải	Đại học Groningen Đại học Cần Thơ	ThS. Huỳnh Nguyễn Bảo Ngọc	Đại học Tây Đô	x
78	FL093H	Kỹ năng dẫn dắt	1	1			I, II	2	TS. Kevin Laws TS. Lê Xuân Mai	Đại học Sydney Đại học Cần Thơ	ThS. Ngô Bích Ngọc	Cao đẳng y tế Cần Thơ	x
79	FL094H	Kỹ năng đàm phán	1	1			I, II	2	TS. Nguyễn Thị Bích Dung ThS. Lý Thị Bích Phượng	World Council for Curriculum and Instruction Đại học Cần Thơ	ThS. Phạm Lan Anh	Đại học Cần Thơ	x
80	FL095H	Kỹ năng quản lý công việc	1	1			I, II	3	TS. Nguyễn Thị Bích Dung ThS. Lý Thị Bích Phượng	World Council for Curriculum and Instruction Đại học Cần Thơ	ThS. Phạm Lan Anh	Đại học Cần Thơ	x
81	FL096H	Kỹ năng xin việc	1	1			I, II	4	TS. Nguyễn Thị Phương Hồng ThS. Đặng Vũ Khoa	Đại học Cần Thơ Văn Phòng AIA Exchange Cần Thơ	ThS. Ngô Bích Ngọc	Cao đẳng y tế Cần Thơ	x

Cần Thơ, ngày 05 tháng 11 năm 2019

KHOA NGOẠI NGỮ
PHÓ TRƯỞNG KHOA

Phương Hoàng Yến

PHÒNG HỢP TÁC QUỐC TẾ
TRƯỞNG PHÒNG

Lê Văn Lâm

PHÒNG ĐÀO TẠO
TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Minh Trí

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Hà Thanh Toàn